TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 363/2024/HS-ST
Ngày: 08-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn; Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thanh T – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 348/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 390/2024/QĐXX–HS ngày 17 tháng 10 năm 2024; Thông báo số 06/2024/TB-TA ngày 30-10-2024, đối với bị cáo:

Lê Minh T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1994 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số B N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1966 và con bà Soóc Ngọc M, sinh năm 1965; Bị cáo là con út trong gia đình có bốn anh em;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 20-6-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 25 phút ngày 20-06-2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Minh T1 nảy sinh ý định đến hẻm H đường C, Phường A, thành phố V để mua ma túy. Tuy nhiên, do không có xe nên T1 đã nhờ anh trai là Lê Minh H1 (sinh năm: 1994, nơi thường trú: 25/22/5 N, phường T, thành phố V) chở T1 đến hẻm H đường C, Phường A, thành phố V. T1 nói với anh trai là chở T1 lên để trả

tiền cho bạn do T1 đang nợ tiền của bạn. Sau đó, H1 chở T1 đến đầu hẻm H đường C, Phường A, thành phố V thì T1 nói H1 dừng lại để T1 đi bộ vào trong hẻm trả tiền cho bạn. Khi đi vào đầu hẻm khoảng 10 mét, T1 gặp một nam thanh niên cao gầy, khoảng 30 tuổi (chưa rõ lai lịch) đang đứng chờ sẵn, T1 lại gần đưa cho người đó 200.000 đồng và nói muốn mua ma túy đá. Sau đó, nam thanh niên đi vào trong hẻm, một lúc sau nam thanh niên đi ra và nói ma túy đang để ở trong một bao thuốc lá được để trên đồng hồ nước gần đó. Nói xong, nam thanh niên bỏ đi còn T1 đi lại chỗ đồng hồ nước rồi lấy bao thuốc lá bên trong có ma túy được để trong một bao nylon hàn kín. T1 cầm ma túy trong tay phải, đang trên đường đi bộ ra đầu hẻm H đường C, Phường A, thành phố V thì bị lực lượng Biên phòng Cửa khẩu cảng B bắt quả tang cùng tang vật là gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 405/KL-KTHS-MT ngày 24-06-2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ từ Lê Minh T1 tại đầu hẻm H đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 20-6-2024 có khối lượng 0,6771 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố V, Lê Minh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Theo bút lục điều tra từ số 39 đến số D, từ số 46 đến số E).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm: 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 24/06/2024 của phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật bên trong phong bì đã được sử dụng hết trong qua trình giám định nên lưu phong bì theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 330/CT-VKS ngày 07-10-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Minh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T1, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T1 mức án từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về xử lý vật chứng, tài sản: 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 24-06-2024 của phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật bên trong phong bì đã được sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị lưu phong bì theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 25 phút ngày 20-06-2024, tại đầu hẻm H đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng Biên phòng Cửa khẩu cảng B bắt quả tang Lê Minh T1 đang tàng trữ 0,6771 gam, ma túy loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi của bị cáo T1 đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác và các căn bệnh truyền nhiễm, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T1.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với ma túy thu giữ được của T1 tàng trữ đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Do đó, lưu hồ sơ vụ án 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 24-06-2024 của phòng K Công an tỉnh B.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Lê Minh H1 (anh trai của T1) là người đã chở T1 đến hẻm H đường C, Phường A, thành phố V để mua ma túy, H1 không biết T1 đến địa chỉ trên để mua ma túy, bản thân H1 không sử dụng ma túy, nên không có đủ căn cứ để xác định việc H1 đồng phạm với T1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng là người đã bán ma túy cho T1 hiện chưa xác định được thông tin lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo T1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T1 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 24-06-2024 của phòng K Công an tỉnh B.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Lê Minh T1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Phượng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.